TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG ANH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 149/2017/HS-ST
Ngày: 31-10- 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH-THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Ngô Thị Yêm

Ông Nguyễn Tuấn Anh

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Đỗ Duy Khoa- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Anh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh tham gia phiên tòa*:**

Ông Đỗ Cao Chí - Kiểm sát viên.

Ngày 31/10/2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 155/2017/HSST ngày 10/10/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 155/QĐXXST-HS ngày 19/10/2017 đối với bị cáo:

LÊ VĂN H, Sinh năm: 1977; Nơi cư trú: KN, VK, ML, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 2/12; Dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn L và bà Lê Thị T; có vợ là Phạm Thị L, sinh năm 1978; Có 02 con, lớn sinh năm 2000 nhỏ sinh năm 2008; Danh chỉ bản số 317 ngày 17/72017 của Công an huyện Đông Anh; Tiền án, tiền sự: không; Bị bắt tạm giữ từ ngày 16/7/2017 đến ngày 25/7/2017. Nay đang áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Có mặt tại phiên tòa

*** Người bị hại**: Anh **Kiều Vĩnh Ch**, sinh năm 1987;

HKTT: VY, VL, BV, Hà Nội.

Chỗ ở : ML, ĐM, Đ.A, Hà Nội ;

Vắng mặt tại phiên tòa

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan**:

1/ Anh **Ngô Văn T**, sinh năm 1988;

Trú tại: YN, TP, M L, Hà Nội.

Vắng mặt tại phiên tòa

2/ Ông **Hoàng Thế V**, sinh năm 1962;
Trú tại: YN, TP, M L, Hà Nội.
Vắng mặt tại phiên tòa
3/ Anh **Phạm Trung C**, sinh năm 1988;
Trú tại: Đội 5, ML, ĐM, Đ.A, Hà Nội.
Vắng mặt tại phiên tòa
4/ Anh **Vũ Văn Th**, sinh năm 1985;
Trú tại: THĐ, TP, ML, Hà Nội.
Vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07^h45' ngày 13/7/2017, bị can H một mình điều khiển xe máy Dream, không đeo biển kiểm soát đi từ nơi trọ tại HD, KC, Đ.A đến chơi nhà người quen là Kiều Vĩnh Ch, sinh năm 1987 (chỗ ở: ML, ĐM, ĐA, Hà Nội). Đến nơi H thấy không có ai ở nhà, cổng khép, cửa nhà khóa ngoài, trên sân sát tường nhà có một máy giặt nhãn hiệu Electrolux, màu trắng, nên nảy sinh ý định trộm cắp. Thấy chiếc máy giặt cồng kềnh, một mình không vận chuyển được nên bị can H đến khu trọ của chị Nguyễn Thị Q (sinh năm 1990 ở SM, VL, Đ.A, Hà Nội) mục đích nhờ các anh Vũ Văn Th (sinh năm 1985; HKTT: THĐ, TP, ML, Hà Nội và anh Nguyễn Đức C (sinh năm 1988; HKTT: NN, TD, SS, Hà Nội) khiêng giúp. H nói dối với anh Th "*Đi khiêng hộ tôi cái máy giặt, tôi mua của anh chị họ nhà vợ nhưng anh chị đi vắng*". Anh Th đồng ý và bảo anh C đi cùng. H hỏi vay và nhờ anh Th mua 20.000đ tiền dây chạc và dây chun chằng buộc máy giặt.

Bị can H một mình điều khiển xe máy Yamaha Nouvo BKS 30Y2-4365 (xe máy của anh C), anh C điều khiển xe máy Dream (của H) chở anh Th đến khu nhà trọ của anh Ch. Đến nơi, H tiến đến vị trí để máy giặt, rút ổ cắm điện, tháo nguồn nước vào máy giặt. Anh Th hỏi bị can H "*không ai có nhà à*", H trả lời "*anh chị đi làm hết rồi*". Thấy H tháo chiếc máy giặt, anh C giúp H tháo ống nước xả của máy giặt, anh Th bê chiếc máy giặt lên yên xe máy Nouvo để H dùng dây chạc, dây chun chằng, buộc lại. H cầm chân đế kê máy giặt cho lên xe máy Nouvo rồi điều khiển xe máy về phòng trọ của anh Th gửi nhờ. Tại khu trọ của anh Th, H trả anh C chiếc xe máy Yamaha Nouvo BKS 30Y2-4365, anh C trả chiếc xe máy Dream cho H. Bị can H điều khiển xe máy Dream đến cửa hàng sửa chữa xe máy của anh Hoàng Xuân D (sinh năm 1985; HKTT: AT, YT, HY, Tuyên Quang) ở địa chỉ thôn SM, VL, Đ.A, Hà Nội sửa xe.

Sáng ngày 14/7/2017, bị can H tìm thuê 01 người đàn ông lạ mặt tại khu vực cầu thôn HD, KC, ĐA, Hà Nội dẫn đến phòng trọ của anh Th chở chiếc máy giặt về để tại phòng trọ của mình và bạn gái là chị Nguyễn Thị H ở HD, KC, Đ.A, Hà Nội.

Đến khoảng 11h ngày 15/7/2017, anh Phan Hoàng H, sinh năm 1985; HKTT: YN, TP, ML, Hà Nội- là thợ sửa mạng) đến phòng trọ của chị Nguyễn Thị H sửa đường dây mạng Internet. Tại đây, H nói với anh Phan Hoàng H có chiếc máy giặt không dùng nữa muốn bán, nhờ anh H tìm người mua giúp. Anh H đồng ý rồi điện thoại liên lạc với anh Ngô Văn T (sinh năm 1989; HKTT: YN, TP, ML, Hà Nội - là thợ sửa chữa, mua bán điện tử, điện lạnh) nói có người quen, muốn bán máy giặt đã qua sử dụng. Khoảng 15h cùng ngày, anh T cùng anh Phan Hoàng H đến phòng trọ của chị Nguyễn Thị H gặp H để xem máy giặt. H nói với anh T có chiếc máy giặt của gia đình không có nhu cầu sử dụng nên bán. Anh T xem máy giặt và thỏa thuận mua với giá 3.000.000đồng. H đồng ý. Anh T đưa tiền cho H rồi chở máy giặt kèm chân đế về cửa hàng của mình tại YN, TP, ML, Hà Nội. Số tiền này H đã sử dụng tiêu xài cá nhân hết.

Khoảng 17h00’ ngày 15/7/2017, anh Hoàng Văn T (sinh năm 1990, HKTT: YN, TP, ML, Hà Nội - thợ làm thuê cho anh T) điều khiển xe máy kéo xe lôi chở chiếc máy giặt kèm chân đế mà anh Ngô Văn T vừa mua của H đi lắp đặt cho khách. Khi anh Hoàng Văn T đến đoạn đường gần Trạm y tế xã TP, ML thì gặp anh Kiều Vĩnh Ch đi ngược chiều. Anh Ch nhận ra chiếc máy giặt của gia đình bị trộm cắp nên trình báo Đồn Công an KC- Công an huyện Đông Anh đến kiểm tra lập biên bản và mời anh Hoàng Văn T về trụ sở giải quyết.

Vật chứng thu giữ :

- Của anh Hoàng Văn T: 01 (một) máy giặt nhãn hiệu Electrolux, màu trắng, cửa ngang và 01 chân đế kê máy giặt bằng kim loại.

- Của anh Hoàng Xuân D: 01 xe máy Honda Dream, BKS 29K2-9120, số khung: 110344, số máy: 0110348.

- Của anh Nguyễn Đức C: 01 xe máy Yamaha Nouvo, BKS: 30Y2 – 4365, số máy: 051792, số khung: 051796.

- Của anh Phạm Trung C: 01 USB hiệu Toshiba (bên trong có hình ảnh Camera ghi nhận sự việc gia đình anh Ch bị trộm cắp chiếc máy giặt ngày 13/7/2017)

- Của bị can Lê Văn H: 01 điện thoại di động Nokia 6300, màu đen số IMEI: 355234030022111, bị vỡ màn hình; 02 đoạn dây chun, 02 đoạn dây chạc và số tiền 3.000.000đ.

Tại Cơ quan điều tra, bị can Lê Văn H khai nhận hành vi phạm tội, phù hợp với tài liệu điều tra, thu thập được có trong hồ sơ.

Cơ quan điều tra đã trưng cầu định giá tài sản chiếc máy giặt cùng chân đế là tài sản H trộm cắp của anh Ch.

Bản kết luận định giá số 346/ HĐĐGTS ngày 09/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đông Anh định giá: Chiếc máy giặt và chân đế kê máy giặt H chiếm đoạt, tổng trị giá 4.100.000đ.

Tại Cơ quan điều tra, anh Kiều Vĩnh Ch trình báo phù hợp với nội dung trên. Ngày 25/7/2017, Cơ quan điều tra Quyết định xử lý vật chứng trao trả cho anh Ch. Sau khi nhận lại tài sản, anh Ch không đề nghị bồi thường về phần dân sự, đề nghị xử lý nghiêm bị can H trước pháp luật.

Đối với anh Vũ Văn Th và anh Nguyễn Đức C, khi bị can H rủ đi khiêng giúp máy giặt, không biết H đi trộm cắp tài sản do đó không đủ căn cứ chứng minh đồng phạm nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với anh Ngô Văn T khi mua máy giặt của H, không biết tài sản đó là do bị can H phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đồng thời ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại số tiền 3.000.000đ do bị can H tự nguyện giao nộp để khắc phục hậu quả.

Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu, BKS: 29K2-9120, tra cứu xe không nằm trong dữ liệu xe máy vật chứng, đăng ký mang tên Phan Thị S (sinh năm 1956; HKTT: TTXNXD số 5, ĐN, TL, Hà Nội nay là Tổ 8, ĐT, BTL, Hà Nội) xác định là xe của ông Hoàng Thế V (sinh năm: 1962; trú tại: YN, TP, ML, Hà Nội) ngày 04/7/2017 ông V bán cho bị can H với giá 14.000.000đ, H đã trả trước 3.000.000đ. Hai bên thỏa thuận khi nào thanh toán hết tiền sẽ trả giấy tờ xe. Hiện bị can H vẫn chưa thanh toán cho ông V nên không xuất trình được đăng ký chiếc xe trên cho Cơ quan điều tra. Ông V đề nghị được trả lại xe máy, ông trả lại H 3.000.000đ. Chuyển Tòa án giải quyết theo thẩm quyền.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Nouvo, màu đen, BKS: 30Y2- 4365, đăng ký mang tên Phạm Văn Th (sinh năm 1989; trú tại: TC, TP, TT, Hà Nội). H khai mua của một người tên B (không rõ nhân thân, lai lịch) với giá 3.000.000đ (xe không có giấy tờ và không viết giấy mua bán) đến khoảng đầu tháng 7/2017 H bán lại chiếc xe máy trên cho anh Nguyễn Đức C với giá 2.500.000đ.

Tra cứu chiếc xe máy trên không nằm trong dữ liệu xe máy vật chứng, tuy nhiên do xe không có giấy tờ, chưa xác định được nhân thân người tên B, Cơ quan điều tra tách rút tài liệu tiếp tục xác minh xử lý sau.

Vật chứng: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu, BKS: 29K2-9120; 01 điện thoại Nokia 6300, màu đen bị vỡ màn hình của bị can H; 02 đoạn dây chun, 02 đoạn dây chạc; 01 USB hiệu Toshiba hiện đang lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh, chuyển Tòa án nhân dân huyện Đông Anh giải quyết theo thẩm quyền.

Bản Cáo trạng số 153/CT-VKS ngày 06/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh đã truy tố Lê Văn H về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Kết luận điều tra của Cơ quan điều tra và bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh giữ quyền công tố luận tội và tranh luận tại phiên tòa, sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết của vụ án vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Lê Văn H phạm tội Trộm cắp tài sản.

- Áp dụng Điều 138 khoản 1; Điều 46 khoản 1 điểm b, h, p; Điều 60 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Lê Văn H từ 06 tháng đến 08 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thửa thách từ 12 tháng đến 16 tháng.

- Về dân sự: Không phải giải quyết vì các bên đã giải quyết với nhau xong, không ai còn yêu cầu gì nữa.

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự, Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả bị cáo 01 xe máy nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu, BKS: 29K2-9120; 01 điện thoại Nokia 6300, màu đen bị vỡ màn hình; Tịch thu tiêu hủy: 01 USB hiệu Toshiba, 02 đoạn dây chun, 02 đoạn dây chạc.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Lê Văn H khai nhận: Sáng ngày 13/7/2017 bị cáo sang nhà anh Ch chơi, nhưng khi sang đến nơi thấy cửa nhà khóa, cổng chỉ cài then và không có ai ở nhà nên bị cáo đi về. Trên đường về bị cáo nảy sinh ý định trộm cắp chiếc máy giặt của gia đình anh Ch để ngoài sân. Bị cáo đã về nhờ anh Th ở cùng khu trọ đi với bị cáo trở máy giặt, anh Th lại rủ anh C cùng khu trọ đi. Bị cáo đã nói dối anh Th, anh C là mua máy giặt của anh chị họ, nhưng anh chị đi làm không có nhà. Trên đường đi bị cáo hỏi vay anh Th 20.000đồng và nhờ anh Th vào cửa hàng mua giúp dây chun, dây chạc. Khi cả ba đến nhà anh Ch đã cùng tháo máy giặt cùng chân đế kê máy giặt đặt lên xe máy Novo (xe của anh C) và bị cáo chở về để nhờ nhà anh Th. Hai hôm sau bị cáo đã bán máy giặt cho anh Ngô Văn T với giá 3.000.000đồng, khi bán bị cáo nói với anh T là máy giặt bị cáo không dùng nữa nên anh T không biết máy giặt do bị cáo trộm cắp mà có. Sau đó anh T bán máy giặt cho người khác và đã bị Công an bắt rồi bị cáo cũng bị bắt. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung Kết luận điều tra của Cơ quan điều tra và bản Cáo trạng của Viện kiểm sát. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng

07h45’ ngày 13/7/2017, bị cáo Lê Văn H đã có hành vi trộm cắp máy giặt nhãn hiệu Electrolux, màu trắng, cửa ngang và 01 chân đế kê máy giặt bằng kim loại, tổng trị giá 4.100.000đ của anh Kiều Vĩnh Ch ở ML, ĐM, Đ.A, Hà Nội. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Trộm cắp tài sản, vi phạm khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo nhận thức được trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật, nhưng khi thấy có cơ hội là đã nảy sinh lòng tham và trộm cắp tài sản của người khác. Vì vậy cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử đánh giá về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo H không có tình tiết tăng nặng nào và có nhiều tình tiết giảm nhẹ như: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả (trả 3.000.000đồng cho anh Ngô Văn T); Việc bị cáo trộm cắp máy giặt của anh Ch cũng chỉ là nhất thời nảy sinh lòng tham chứ không phải có chủ định từ trước; giá trị tài sản nhỏ. Đây là các tình tiết được quy định tại điểm b, h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và có nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được cải tạo ở ngoài xã hội dưới sự giúp đỡ của chính quyền địa phương và gia đình cũng giúp bị cáo sửa chữa khuyết điểm, trở thành công dân có ích.

Đối với anh Vũ Văn Th và anh Nguyễn Đức C, khi bị cáo H rủ đi khiêng giúp máy giặt, không biết H đi trộm cắp tài sản do đó không đủ căn cứ chứng minh đồng phạm nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với anh Ngô Văn T khi mua máy giặt của bị cáo H, không biết tài sản đó là do H phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

[2] Về những chứng cứ buộc tội, chứng cứ gỡ tội và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa cơ bản phù hợp với kết quả nghị án của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[3] Đánh giá về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp, không có ai khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không phải xem xét.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 138 Bộ luật Hình sự bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng. Nhưng xét thấy bị cáo không có việc làm ổn định, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt này đối với bị cáo.

[5] Về phần dân sự: không phải giải quyết về phần dân sự, vì:

+ 01 (một) máy giặt nhãn hiệu Electrolux, màu trắng, cửa ngang và 01 chân đế kê máy giặt bằng kim loại là tài sản do H trộm cắp đã thu hồi trả lại cho anh Ch, anh Ch không yêu cầu gì về dân sự.

+ Anh Ngô Văn T mua máy giặt do H bán giá 3.000.000đồng, nay H đã bồi thường trả 3.000.000đồng, không yêu cầu gì về dân sự.

+ Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu, BKS: 29K2-9120 do bị cáo H mua của ông Hoàng Thế V còn nợ 11.000.000đồng, ông V yêu cầu trả lại xe máy, nhưng trong giai đoạn chuẩn bị xét xử bị cáo đã trả đủ tiền cho ông V và ông V không có yêu cầu gì nữa.

+ Số tiền 20.000đồng anh Th cho bị cáo H vay mua dây chun, dây chạc anh không yêu cầu bị cáo phải trả lại.

[6] Về vật chứng vụ án: Trả bị cáo 01 xe máy nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu, BKS: 29K2-9120; 01 điện thoại Nokia 6300, màu đen bị vỡ màn hình; Chiếc 01 USB hiệu Toshiba anh C không yêu cầu trả lại nên tích thu tiêu hủy; Tịch thu tiêu hủy: 02 đoạn dây chun, 02 đoạn dây chạc.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo pháp luật quy định.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 138; điểm b, h, p khoản 1 Điều 46; Điều 60 Bộ luật Hình sự;

- Điều 41 Bộ luật Hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Điều 99; Điều 231, 234 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Tuyên bố: Bị cáo **Lê Văn H** phạm tội: " Trộm cắp tài sản":

Xử phạt: **Lê Văn H 07 (bảy)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách **14 (mười bốn**) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Lê Văn H cho Uỷ ban nhân dân xã VK, huyện ML, Thành phố Hà Nội để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách của bản án.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

-Trả lại bị cáo Lê Văn H: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu, BKS: 29K2-9120, số khung 110344, số máy 0110348; 01 điện thoại Nokia 6300, màu

đen bị vỡ màn hình; Tịch thu tiêu hủy: 01 USB hiệu Toshiba, 02 đoạn dây chun, 02 đoạn dây chạc (Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Đông Anh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh ngày 16/10/2017).

- Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

Án xử công khai, sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt án vắng mặt hợp lệ; Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt án vắng mặt hợp lệ và chỉ có quyền kháng cáo về phần tài sản có liên quan.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nơi nhận:
- VKS huyện Đông Anh.
- Công an huyện Đông Anh.
- Chi cục THADS huyện Đông Anh
- TAND thành phố Hà Nội
- Bị cáo.
- Người tham gia tố tụng (vắng mặt).
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị Kim Oanh